

DANH SÁCH THƯƠNG BINH, BỆNH BINH ĐIỀU CHỈNH CHẾ ĐỘ PHỤ CẤP KHU VỰC
(Kèm theo tờ trình số /TTr- VHXH ngày /3/2026 của Phòng VHXH xã Ba Vinh)

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Số sổ	Tỷ lệ tổn thương cơ thể	Hệ số phụ cấp khu vực
TB suy giảm KNLD từ 21-60%					
1	Phạm Văn Kỳ	Xã Ba Vinh, Tỉnh Quảng Ngãi	105155	41	0,3
2	Phạm Thị Say	Xã Ba Vinh, Tỉnh Quảng Ngãi	118321	41	0,3
3	Phạm văn Tích	Xã Ba Vinh, Tỉnh Quảng Ngãi	12510	26	0,3
4	Phạm Văn Chi	Xã Ba Vinh, Tỉnh Quảng Ngãi	105201	21	0,3
5	Phạm Văn Lá	Xã Ba Vinh, Tỉnh Quảng Ngãi	85310	21	0,3
6	Phạm Văn Lươi	Xã Ba Vinh, Tỉnh Quảng Ngãi	105275	23	0,3
7	Phạm Thị Thiết	Xã Ba Vinh, Tỉnh Quảng Ngãi	105384	41	0,3
8	Phạm Thị Triệu	Xã Ba Vinh, Tỉnh Quảng Ngãi	140902	21	0,3
9	Phạm Văn Vong	Xã Ba Vinh, Tỉnh Quảng Ngãi	135587	21	0,3
BB suy giảm KNLD từ 41-50%					
1	Phạm Văn Nhà	Xã Ba Vinh, Tỉnh Quảng Ngãi	1205	50	0,3
2	Phạm Thị Đi	Xã Ba Vinh, Tỉnh Quảng Ngãi	32	50	0,3
3	Phạm Văn Lương	Xã Ba Vinh, Tỉnh Quảng Ngãi	44	45	0,3
4	Phạm Văn Nó	Xã Ba Vinh, Tỉnh Quảng Ngãi	19	45	0,3
5	Phạm Văn Ngon	Xã Ba Vinh, Tỉnh Quảng Ngãi	230	45	0,3
6	Phạm Thị Siêng	Xã Ba Vinh, Tỉnh Quảng Ngãi	1297	50	0,3
7	Phạm Văn Tiến	Xã Ba Vinh, Tỉnh Quảng Ngãi	317	45	0,3
8	Phạm Văn Thanh	Xã Ba Vinh, Tỉnh Quảng Ngãi	20	45	0,3
BB suy giảm KNLD từ 51-60%					
1	Phạm Văn Huy	Xã Ba Vinh, Tỉnh Quảng Ngãi	411	55	0,3
2	Phạm Văn Tân	Xã Ba Vinh, Tỉnh Quảng Ngãi	281	55	0,3
BB suy giảm KNLD từ 61-70%					
1	Phạm Văn Bới	Xã Ba Vinh, Tỉnh Quảng Ngãi	67921	63	0,3
2	Phạm Văn Chiến	Xã Ba Vinh, Tỉnh Quảng Ngãi	67920	65	0,3
3	Phạm Văn Chịu	Xã Ba Vinh, Tỉnh Quảng Ngãi	647	61	0,3
4	Phạm Văn Đến	Xã Ba Vinh, Tỉnh Quảng Ngãi	67922	61	0,3
5	Phạm Thị Đông	Xã Ba Vinh, Tỉnh Quảng Ngãi	74557	61	0,3
6	Phạm Thị Lợi	Xã Ba Vinh, Tỉnh Quảng Ngãi	74592	61	0,3
7	Phạm Văn Nghép	Xã Ba Vinh, Tỉnh Quảng Ngãi	6792	63	0,3
8	Phạm Văn Nghênh	Xã Ba Vinh, Tỉnh Quảng Ngãi	34	61	0,3
9	Phạm Văn Tâm	Xã Ba Vinh, Tỉnh Quảng Ngãi	67923	61	0,3
10	Phạm Văn Thành	Xã Ba Vinh, Tỉnh Quảng Ngãi	67931	64	0,3
11	Phạm Văn Bân	Xã Ba Vinh, Tỉnh Quảng Ngãi	67928	63	0,3
12	Phạm Thị Bê	Xã Ba Vinh, Tỉnh Quảng Ngãi	67410	61	0,3
13	Phạm Văn Đáy	Xã Ba Vinh, Tỉnh Quảng Ngãi	67405	63	0,3
14	Phạm Văn Đoàn	Xã Ba Vinh, Tỉnh Quảng Ngãi	67411	64	0,3
15	Phạm Thị Hương	Xã Ba Vinh, Tỉnh Quảng Ngãi	67408	63	0,3
16	Phạm Thị Kê	Xã Ba Vinh, Tỉnh Quảng Ngãi	70429	62	0,3
17	Phạm Thị Lễ	Xã Ba Vinh, Tỉnh Quảng Ngãi	67926	63	0,3
18	Phạm Văn Ngư	Xã Ba Vinh, Tỉnh Quảng Ngãi	67442	63	0,3

19	Phạm Văn Nhánh	Xã Ba Vinh, Tỉnh Quảng Ngãi	66563	61	0,3
20	Phạm Thị Sự	Xã Ba Vinh, Tỉnh Quảng Ngãi	67406	61	0,3
21	Phạm Văn Tới	Xã Ba Vinh, Tỉnh Quảng Ngãi	73031	68	0,3
22	Phạm Văn Thiên	Xã Ba Vinh, Tỉnh Quảng Ngãi	67404	64	0,3
23	Phạm Văn Trêu	Xã Ba Vinh, Tỉnh Quảng Ngãi	1171	61	0,3
24	Phạm Thị Trí	Xã Ba Vinh, Tỉnh Quảng Ngãi	67927	63	0,3

Tổng cộng: 43 đối tượng

